

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 15  
QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG  
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN  
**PHƯỜNG 15**  
(1930 - 2010)



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 15  
QUẬN 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG CÁCH MẠNG  
CỦA ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN  
PHƯỜNG 15  
(1930 - 2010)**



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

## CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN



ĐẢNG ỦY PHƯỜNG 15

### BAN BIÊN SOẠN



- |                         |  |
|-------------------------|--|
| 1. Phan Văn Thoại       | Ủy viên Thường vụ Quận ủy<br>Bí thư Đảng ủy phường   |
| 2. Th.s. Phạm Ngọc Bích | Giám đốc Trung tâm<br>Nghiên cứu Lịch sử địa phương<br>Hội Khoa học Lịch sử<br>Thành phố Hồ Chí Minh |
| 3. Vũ Ngọc Tiến         | Chủ tịch Ủy ban Mặt trận<br>Tổ quốc Việt Nam phường  |

## LỜI GIỚI THIỆU

Kể từ khi thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Quận ủy và Ủy ban Nhân dân quận 10, Đảng bộ và nhân dân phường 15 (trước năm 1987 là phường 25) đã phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong đấu tranh giải phóng dân tộc, đoàn kết một lòng, nỗ lực vượt mọi khó khăn, từng bước phát triển kinh tế, xây dựng hạ tầng cơ sở làm cho bộ mặt đô thị của phường ngày càng khang trang hơn, quốc phòng - an ninh được ổn định, đời sống vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện rõ rệt, các nhu cầu về văn hóa, giáo dục, y tế của nhân dân từng bước được đáp ứng.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Quận ủy về biên soạn lịch sử truyền thống các phường trong quận; Đảng ủy phường đã chỉ đạo tổ chức sưu tầm và biên soạn lịch sử truyền thống của Đảng bộ và nhân dân phường 15 qua các thời kỳ lịch sử để ghi lại những đóng góp của cán bộ, đảng viên và

*nhân dân địa phương trong 45 năm kiên cường chiến đấu đánh đuổi giặc ngoại xâm, giành độc lập dân tộc và 35 năm xây dựng xã hội chủ nghĩa, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng nhằm bồi dưỡng lí tưởng Cộng sản, lòng tự hào về các thế hệ đã đi trước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong phường. Trên cơ sở đó, càng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, phấn khởi vươn lên vượt qua khó khăn, thách thức, ra sức xây dựng địa phương ngày càng giàu mạnh, văn minh, bảo vệ vững chắc những thành quả cách mạng.*

**Cuốn sách “Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường 15 (1930 - 2010)”** được bối cục gồm ba phần:

**- Phần mở đầu:** Phường 15 - quận 10 địa lý tự nhiên - con người và truyền thống yêu nước.

**- Phần thứ nhất:** Đảng bộ và nhân dân phường 15 trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc (1930 - 1975) (gồm chương I, II).

**- Phần thứ hai:** Đảng bộ và nhân dân phường 15 trong sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội (1975 - 2010) (gồm chương III, IV).

**- Kết luận**

Cuốn “**Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường 15 (1930 - 2010)**” được biên soạn trên cơ sở các nguồn tư liệu sau: các nghị quyết của Đại hội Chi bộ, Đảng bộ phường qua các nhiệm kỳ, các báo cáo hàng năm của Đảng ủy và Ủy ban Nhân dân phường, Sơ thảo truyền thống đấu tranh cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường 25 (1985), Sơ thảo “**Lịch sử truyền thống chống Mỹ của Đảng bộ và nhân dân quận 10 (1954 - 1975)**”, Sơ thảo “**Lịch sử Đảng bộ quận 10 (1975 - 2000)**” và tư liệu do các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí đã và đang giữ chức vụ chủ chốt của phường qua các thời kỳ cung cấp.

Trong quá trình tổ chức biên soạn, Đảng ủy phường đã nhận được sự giúp đỡ nhiệt tình và có trách nhiệm của Ban Tuyên giáo Quận ủy, Văn phòng Quận ủy, Văn phòng Ủy ban Nhân dân quận và các đồng chí lãnh đạo của phường qua các thời kỳ; đặc biệt là đồng chí Đỗ Trọng - nguyên Bí thư Đảng ủy phường. Đảng ủy phường xin trân trọng ghi nhận và biết ơn những đóng góp quý báu này.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song do hạn chế về nguồn tư liệu thành văn nên chắc chắn cuốn sách sẽ

*không thể phản ánh hết được những sự kiện lịch sử chính diễn ra trên địa bàn phường qua các mốc lịch sử quan trọng. Đảng ủy phường rất mong nhận được những ý kiến đóng góp và cung cấp thêm những sự kiện lịch sử có liên quan của bạn đọc trong và ngoài phường để sau này khi có điều kiện tái bản cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.*

*Nhân dịp kỉ niệm 36 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2011), Ban Chấp hành Đảng bộ xin trân trọng giới thiệu cuốn sách “**Lịch sử truyền thống cách mạng của Đảng bộ và nhân dân phường 15 (1930 - 2010)**” cùng toàn thể cán bộ, đảng viên, nhân dân trong phường và bạn đọc xa gần.*

## **BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ PHƯỜNG 15**

## **PHẦN MỞ ĐẦU**

**o 11 20**

# **PHƯỜNG 15 - QUẬN 10 ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN - CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG YÊU NUỚC**

## I. ĐỊA LÝ TỰ NHIÊN

### 1. Địa lý tự nhiên

- *Vị trí địa lý*: phường 15 - quận 10 nằm ở tọa độ địa lý vào khoảng  $10^{\circ}10'$  đến  $10^{\circ}38'$  vĩ độ Bắc và  $106^{\circ}22'$  đến  $106^{\circ}54'$  kinh độ Đông. Phía bắc giáp phường 6 - quận Tân Bình và phường 11 - quận 3, phía nam giáp phường 12, phía đông giáp phường 13, phía tây giáp phường 14 và phường 6 - quận Tân Bình. phường có diện tích tự nhiên là 77,76 ha.

- *Khí hậu*: Nằm trong địa bàn của quận 10 nên phường 15 cũng có chung vùng khí hậu của quận và thành phố. Đó là khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo với hai mùa rõ rệt là mùa mưa và mùa nắng. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 9 dương lịch. Mùa nắng từ tháng 10 đến tháng 4 dương lịch năm sau. Số giờ nắng từ 160 tới 270 giờ một tháng, nhiệt độ trung bình  $27^{\circ}\text{C}$ , cao nhất lên tới  $40^{\circ}\text{C}$ , thấp nhất xuống  $13.8^{\circ}\text{C}$ . Sự chênh lệch về nhiệt độ giữa mùa nắng và mùa mưa, giữa ban ngày và ban đêm ở đây cách nhau không lớn. Lượng mưa trung bình hàng năm đạt  $1.949 \text{ mm/năm}$ .

Cũng như quận 10 và thành phố, phường 15 chịu ảnh hưởng bởi hai hướng gió chính là gió mùa Tây - Tây Nam và Bắc - Đông Bắc. Gió Tây - Tây Nam từ Án Độ Dương, tốc độ trung bình  $3,6 \text{ m/s}$ , vào mùa mưa. Gió Bắc - Đông

Bắc từ biển Đông, tốc độ trung bình 2,4 m/s, vào mùa khô. Ngoài ra còn có gió tín phong theo hướng Nam - Đông Nam vào khoảng tháng 3 tới tháng 5, trung bình 3,7 m/s. Cũng như lượng mưa, độ ẩm không khí ở phường lên cao vào mùa mưa 80%, và xuống thấp vào mùa khô, 74,5%. Trung bình, độ ẩm không khí đạt bình quân/năm 79,5%.

- *Địa hình và địa chất*: Địa hình của phường tương đối bằng phẳng, độ cao trung bình 5 đến 10 mét. Không bị chia cắt bởi sông ngòi và kênh, rạch.

Địa chất của phường bao gồm hai dạng trầm tích chủ yếu là Pleistocen và Holocen lộ ra trên bề mặt. Nhờ trầm tích Pleistocen nên có được lượng nước ngầm khá phong phú, chất lượng nước tốt, trữ lượng dồi dào, thường được khai thác ở tầng 60 - 90 m.

## **2. Lược sử hình thành địa danh và địa bàn phường 15 - quận 10**

Địa danh và địa bàn phường 15 - quận 10 ngày nay được chính thức xác lập vào năm 1987, trên cơ sở toàn bộ diện tích của phường 25 nhập với một phần diện tích của phường 24. Tuy chỉ hiện hữu trên bản đồ hành chính cách đây hơn một thập niên nhưng địa bàn của nó luôn gắn liền với với sự hình thành nên vùng đất Sài Gòn - Gia Định cách đây hơn 300 năm. Trải qua những biến động của lịch sử nên địa danh và địa bàn của nó cũng có sự thay đổi về tên gọi cũng như về diện tích.

Theo sử liệu để lại, sau khi chúa Nguyễn xác lập quyền quản lý vùng đất phía nam của Tổ quốc thì vùng đất phường

15 ngày nay nằm trong xã Chí Hòa thuộc tỉnh Gia Định. Ngày ấy nơi đây chỉ là một cánh đồng cỏ lát, cây dại.

Từ khi thực dân Pháp xâm lược nước ta đến trước những năm 30 của thế kỷ XX, vùng đất phường 15 ngày nay vẫn còn là miền đất hoang vắng, dân cư thưa thớt của xã Chí Hòa tỉnh Gia Định. Sau những năm 1930, dân cư ở một số vùng khác lần lượt quy tụ về đây sinh sống.

Năm 1945, thực dân Pháp chia Sài Gòn thành 5 quận cảnh sát với 18 hộ<sup>(1)</sup>, lúc này vùng đất phường 15 ngày nay nằm trong hộ 6 thuộc sự quản lý của cảnh sát quận 3.

Tháng 4 năm 1959, chính quyền Sài Gòn ban hành Nghị định 504-BNV/HC/NĐ, chia Sài Gòn thành 8 quận hành chính, trong đó quận 3 có 5 phường là: Đài Chiểu Sĩ, Yên Đỗ, Trương Minh Giảng, Bàn Cờ và Chí Hòa. Địa phận phường 15 ngày nay khi ấy nằm trong địa phận phường Chí Hòa.

Từ năm 1961 đến năm 1968, quận 3 lại chia thành 7 phường là: Bàn Cờ, Cư xá Đô Thành, Đài Chiểu Sĩ, Yên Đỗ, Trương Minh Giảng, Lê Văn Duyệt và Chí Hòa. Năm 1969, quận 3 lại chia làm 10 phường trong đó ngoài 7 phường cũ có thêm 3 phường mới là: Phan Thanh Giản, Cộng Hòa và Phan Đình Phùng. Thời gian này địa phận phường 15 ngày nay vẫn nằm trong sự quản lý hành chính của phường Chí Hòa.

Tháng 7 năm 1969, chính quyền Nguyễn Văn Thiệu ra sắc lệnh thành lập thêm quận 10 và quận 11 trên cơ sở từ một số phường của quận 3, 5, 6. Địa phận quận 10 gồm các phường: Chí Hòa (quận 3), Phan Thanh Giản (quận 3),

---

1 Hộ là đơn vị hành chính cấp cơ sở.

Nguyễn Tri Phương (quận 5), Minh Mạng (quận 5). Địa phận phường 15 lúc này nằm trong địa phận phường Chí Hòa của quận 10.

Tháng 5 năm 1975, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tạm thời sử dụng hệ thống chính quyền 4 cấp của chính quyền Sài Gòn. Địa phận phường 15 ngày nay vẫn nằm trong địa phận của phường Chí Hòa - quận 10.

Tháng 7 năm 1976, thực hiện sự chỉ đạo của trên, quận 10 từ 5 phường được chia thành 24 phường. Các phường được mang tên theo số. Trong đó phường Chí Hòa được chia thành 4 phường là: phường 21, 23, 24 và phường 25. Thời gian này, phường 15 ngày nay mang tên phường 25 gồm khóm 12, khóm 13 của phường Chí Hòa và cư xá Bắc Hải.

Thực hiện Quyết định số 33-HĐBT ngày 14/2/1987 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) về việc điều chỉnh địa giới hành chính của quận 10 - Thành phố Hồ Chí Minh: phường 25 được nhập thêm một phần đất của phường 24 và đổi tên thành phường 15.

Từ năm 1987 đến nay, phường 15 được ổn định về địa danh và địa bàn và là một trong 15 đơn vị hành chính của quận 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

So với các phường khác trong quận, phường 15 có một số đặc điểm như sau:

- Trên địa bàn phường có nhiều di tích, công trình truyền thống như: Nhà Truyền thống của quận, Nhà bia ghi danh 1.552 liệt sĩ của Quận, tượng đài cố Tổng Bí thư Trần Phú,

bia tưởng niệm đồng chí Lê Thị Riêng, đồng chí Trần Văn Kiểu. Nơi đây còn là nơi chôn cất nhiều cán bộ tiền bối của Đảng ta như Trần Quốc Thảo, Lý Chính Thắng, Lý Tự Trọng... và hàng chục địa chỉ đỏ.

- Ngoài ra còn có hai địa danh mà khi nói tới thì bất cứ người dân nào của thành phố đều biết đến, đó là cư xá Bắc Hải và Công viên văn hóa Lê Thị Riêng.

- Cư xá Bắc Hải được xây dựng từ thời Ngô Đình Diệm để cho sĩ quan của quân đội Việt Nam Cộng hòa ở, lúc đầu gọi là cư xá sĩ quan Chí Hòa, sau đổi thành cư xá Bắc Hải. Đây là khu vực biệt lập thuộc sự quản lý của quân đội ngụy. Về mặt hành chính, chúng cù ra một cư xá trưởng có cấp bậc quân hàm thiếu tá đứng đầu để quản lý an ninh, trật tự trong cư xá. Đến trước ngày 30/4/1975, cư xá trưởng là một trung tướng ngụy. Trong cư xá có 30 gia đình sĩ quan cấp tướng, 423 gia đình sĩ quan cấp tá, 175 gia đình cấp úy cư ngụ. Xung quanh cư xá là các căn cứ quân sự và trại lính của địch như trại biệt động Đào Bá Phuốc, Trung tâm quản trị trung ương, Trung tâm thám vấn, Trung tâm tình báo hỗn hợp... Sau ngày 30/4/1975, hầu hết tướng, tá của quân đội Sài Gòn bỏ chạy khỏi cư xá, chính quyền cách mạng quản lý và bố trí cho các đồng chí cán bộ trung, cao cấp của quân đội ta về nghỉ hưu tại đây.

Công viên văn hóa Lê Thị Riêng trước giải phóng là nghĩa trang Đô Thành. Nơi đây một khu vực nổi tiếng về tệ nạn xã hội. Năm 1988, nghĩa trang này được Ủy ban Nhân dân Thành phố cho quận giải tỏa để xây dựng công viên văn hóa mang tên Lê Thị Riêng - nguyên là Trưởng ban Phụ vận

Khu Sài Gòn - Gia Định, Phó Hội trưởng Ban Chấp hành Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Giải phóng, Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Từ ngày thành lập đến nay, trải qua nhiều thăng trầm, Công viên văn hóa Lê Thị Riêng ngày nay là một điểm hẹn văn hóa của đông đảo người dân trong và ngoài quận. Với cảnh quan môi trường xanh đẹp, trong lành cùng với các mô hình hoạt động văn hóa thể thao, Công viên văn hóa Lê Thị Riêng chẳng những đã đáp ứng nhu cầu văn hóa tinh thần mà còn là nơi giáo dục truyền thống dân tộc cho nhân dân trong phường nói riêng, nhân dân quận 10 và thành phố nói chung.

## II. CON NGƯỜI

### 1. Sơ lược về quá trình hình thành cư dân vùng đất phường 15 - quận 10

Những lớp cư dân đầu tiên đến lập nghiệp và sinh sống trên vùng đất phường 15 ngày nay trước đây phần lớn là nạn nhân của chính sách áp bức, bóc lột của thế lực phong kiến và chính sách xâm lược của bọn thực dân Pháp.

Cùng với những biến động của lịch sử, cư dân sinh sống trên vùng đất này cũng có sự gia tăng, nhất là sau năm 1954, có một số đồng bào công giáo từ miền Bắc di cư vào và một số đồng bào từ miền Trung chạy vào lánh nạn chiến tranh đến đây sinh sống.

Trước năm 1975, cư dân sinh sống trên địa bàn phường 15 ngày nay quy tụ theo sự bố trí của chính quyền và tự phát theo ba khu:

1. Khu cư xá Bắc Hải là nơi cư ngụ của các gia đình sĩ quan trong chính quyền Sài Gòn.
2. Khu đồng bào Thiên Chúa giáo là nơi cư ngụ của đồng bào theo đạo Thiên Chúa từ miền Bắc di cư vào Nam.
3. Khu đồng bào lao động, chủ yếu là người miền Trung và một số người miền Nam chạy nạn chiến tranh.

Nhìn chung, các lớp dân cư sinh sống trên địa phận phường 15 trước đây cũng như ngày nay tuy từ nhiều vùng đất về đây tụ lại nhưng tất cả đều có chung một nguồn gốc là “con Hồng, cháu Lạc”, có lòng yêu nước, cần cù lao động, giàu lòng nhân ái, biết đoàn kết tương trợ lẫn nhau lúc tắt lửa tối đèn.

Trong những năm chiến tranh, bất chấp sự kìm kẹp và khủng bố của kẻ thù, người dân sinh sống trên địa phận phường 15 ngày nay vẫn tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng và chờ che cho cán bộ.

Từ ngày đất nước thống nhất, Bắc Nam sum họp, các tầng lớp nhân dân sinh sống trên địa bàn phường luôn luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, cùng nhau xây dựng cuộc sống đoàn kết, văn minh trên địa bàn dân cư.

## **2. Cư dân phường 15 - quận 10 ngày nay**

Theo số liệu thống kê mới nhất thì dân số của phường có 30.411 người. Trong đó nam là 14.430 người và nữ là 15.981 người. Số người có hộ khẩu thường trú là 24.054 người, tạm trú là 3.592 người và lưu trú là 2.765 người. Số người trong độ tuổi lao động là trên 18.000 người, chiếm gần 70% dân số.

**Về thành phần dân tộc:** Cư dân sinh sống trên địa bàn phường khá thuần nhất (90% dân số là người Việt). Ngoài người Việt ra còn một số ít là người Hoa. Các dân tộc sinh sống trên địa bàn phường từ xưa đến nay luôn mang trong mình truyền thống đoàn kết, thương yêu và giúp đỡ lẫn nhau.

**Về đời sống tinh linh:** Trên địa bàn phường hiện nay có 3.839 người theo đạo Phật, 3.393 người theo Công giáo, 171 người theo đạo Tin Lành, 57 người theo đạo Cao Đài. Trên địa bàn phường có 1 chùa là chùa Định Thành, 2 nhà thờ là nhà thờ Hòa Hưng và nhà thờ Tông Viết Bường, 1 Hội thánh, 1 Đài nguyện. Các cơ sở tôn giáo này thường xuyên được trùng tu, sửa chữa ngày càng khang trang, không chỉ là nơi hành đạo mà còn là nơi hành hương của nhiều bộ phận nhân dân trong những ngày lễ hội.

**Y tế:** phường có 1 trạm y tế và một số phòng khám bệnh tư nhân. Công tác tiêm chủng phòng bệnh và dân số được quan tâm.

**Giáo dục:** Trước năm 1975, trên địa bàn phường chỉ có 1 trường tiểu học do tư nhân thành lập. Không có trường mầm non. Tỷ lệ người đi học thấp, nhất là ở các cấp học cao. Tỷ lệ người mù chữ cao. Sau ngày giải phóng, được sự quan tâm của Đảng bộ, chính quyền và sự đóng góp của nhân dân; hiện nay phường có 2 trường mẫu giáo, 2 trường tiểu học là trường Bắc Hải và trường Tô Hiến Thành, 1 trường trung học cơ sở là trường Trần Phú, 1 trường Trung học phổ thông là trường Nguyễn Du và 1 trường trung cấp nghề mang tên Tôn Đức Thắng.

**Về tổ chức:** Về Đảng: Đảng bộ phường có 30 chi bộ (21 chi bộ khu phố, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ công an, 1 chi bộ

quân sự, 5 chi bộ trường học, 1 chi bộ hợp tác xã) với 692 đảng viên.

*Về chính quyền:* Ủy ban Nhân dân phường có 5 thành viên.

Các đoàn thể quần chúng: Hội Liên hiệp Thanh niên có 235 hội viên, Đoàn Thanh niên Cộng sản có 163 đoàn viên, Hội Cựu chiến binh có 470 hội viên, Hội Liên hiệp Phụ nữ có 3.523 hội viên, Hội Người cao tuổi có 1.480 hội viên, Hội Chữ thập đỏ có 690 hội viên.

Đến tháng 10/2010, phường có 8 khu phố với 104 tổ dân phố. Trong đó Khu phố 2 là khu phố có số lượng đảng viên cao nhất với 179 đảng viên, Khu phố 8 là khu phố có số lượng đảng viên thấp nhất (13 đảng viên).

### **III. PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC CỦA NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT PHƯỜNG 15 TRONG THỜI KỲ CHƯA CÓ SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Được thừa hưởng truyền thống yêu nước và tinh thần đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc, những lớp cư dân cư trú trên địa bàn vùng đất phường 15 ngày ấy cũng mang trong mình một tinh thần yêu nước nồng nàn và không hề khuất phục trước bạo lực, cường quyền.

Lịch sử những năm cuối thế kỷ XIX - đầu thế kỷ XX đã ghi lại: sau khi tấn công vào bán đảo Sơn Trà - Đà Nẵng không thành, ngày 10 tháng 2 năm 1859, quân Pháp theo sông Lòng Tàu tiến vào đánh chiếm Sài Gòn, mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược nước ta. Ngay trong những ngày

đầu cùng với nhân dân Sài Gòn - Gia Định, nhân dân vùng đất phường 15 thuở ấy đã sát cánh cùng với quân đội triều đình đứng lên chiến đấu cản bước tiến của quân xâm lược.

Khi ba tỉnh miền Đông, rồi ba tỉnh miền Tây rơi vào tay thực dân Pháp xâm lược, nhân dân vùng đất phường 15 khi ấy đã tích cực tham gia và ủng hộ các phong trào đánh Pháp do các sĩ phu yêu nước tổ chức.

Trong hai năm đầu chiến đấu chống quân xâm lược Pháp 1859 - 1860, cùng với nhân dân Sài Gòn - Gia Định, nhân dân vùng đất phường 15 đã hăng hái gia nhập nghĩa quân do Trương Định lãnh đạo. Nghĩa quân đã đánh địch ngay tại trung tâm Gia Định, trong đó có trận nghĩa quân đột nhập vào trại lính địch diệt được một số tên đáng kể.

Sau khi Trương Định mất (1864), con trai ông là Trương Quyền đã nối nghiệp cha tiếp tục dựng cờ kháng chiến ở vùng Mười Tám Thôn Vườn Trâu cho đến năm 1870.

Tháng giêng năm 1871, nhân dân vùng đất phường 15 ngày ấy lại đứng lên theo ông Nguyễn Ánh Thủ - một nông dân quê ở xã Tân Sơn Nhì tỉnh Gia Định đứng lên khởi nghĩa.

Vào những năm đầu thế kỷ XX, ở Nam Kỳ xuất hiện nhiều tổ chức yêu nước bí mật chống lại ách đô hộ của thực dân Pháp dưới hình thức là những “Hội kín”. Sự xuất hiện các “Hội kín” đã thu hút sự chú ý của nhiều người dân vùng đất phường 15 lúc bấy giờ.

Trong những năm 1913 - 1916, ở Nam Kỳ, phong trào Thiên Địa Hội do Phan Xích Long lãnh đạo đã ảnh hưởng đến Sài Gòn - Gia Định và một số người dân vùng đất phường 15 đã gia nhập nghĩa quân đi đánh Khám Lớn Sài Gòn vào đêm 14 rạng ngày 15/4/1916.

Năm 1925, phong trào Hội kín Nguyễn An Ninh - một tổ chức yêu nước phát triển mạnh mẽ ở Sài Gòn - Chợ Lớn và Gia Định đã thu hút nhiều người yêu nước ở vùng đất phường 15.

Năm 1926, nhân dân vùng đất phường 15 đã cùng với nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn và Gia Định xuống đường biểu dương lực lượng chống lại thực dân Pháp xâm lược để đưa cụ Phan Châu Trinh - một chí sĩ yêu nước về nơi an nghỉ cuối cùng.

Vào những năm 1928 - 1929, những hoạt động của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên - một tổ chức yêu nước theo khuynh hướng Cộng sản và Công hội bí mật của người công nhân Tôn Đức Thắng ở Sài Gòn - Chợ Lớn và Gia Định đã có ảnh hưởng lớn đến người dân vùng đất phường 15 lúc bấy giờ.

Từ khi thực dân Pháp chiếm đóng Sài Gòn, cùng với nhân dân thành phố, nhân dân sinh sống tại vùng đất phường 15 ngày ấy đã liên tục đứng lên chống lại ách đô hộ của quân xâm lược; song do thiếu sự lãnh đạo của một chính Đảng Mácxít nên các phong trào yêu nước này đều bị thất bại.

Tuy không giành được thắng lợi nhưng những phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược lúc bấy giờ đã khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc sâu sắc của các tầng lớp nhân dân vùng đất phường 15 ngày ấy. Nơi đây chính là mảnh đất tốt cho chủ nghĩa Mác - Lênin truyền vào và gieo những hạt giống cách mạng, chuẩn bị cho sự ra đời các tổ chức Cộng sản sau này.